

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ GIÁO DỤC VÀ VẤN ĐỀ XÂY DỰNG NGUỒN NHÂN LỰC CHO CNH, HĐH Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

*Ths. HÀ THỊ HẰNG **

Chủ tịch Hồ Chí Minh xác định đúng vị trí và đánh giá cao vai trò của giáo dục

Chủ tịch Hồ Chí Minh xem giáo dục là bước đầu tiên để kiến thiết đất nước, bởi vì muốn kiến thiết đất nước thành công phải có nhân tài “Nay chúng ta giành được quyền độc lập. Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này là nâng cao dân trí”⁽¹⁾. Người nhận định: kiến thiết ngoại giao, kiến thiết kinh tế, kiến thiết quân sự, kiến thiết giáo dục - những kiến thiết ấy đòi hỏi phải có nguồn nhân lực dồi dào. Vì vậy, Người chủ trương diệt giặc dốt và xem đó là một trong sáu nhiệm vụ cấp bách cần phải thực hiện của Chính phủ lúc bấy giờ. Bên cạnh đó, Người rất quan tâm đến việc đào tạo cán bộ, đào tạo nhân tài cho đất nước, Người nói “Bây giờ đang xây dựng đất nước Việt Nam... không có giáo dục, không có cán bộ thì không nói gì đến kinh tế, văn hóa. Trong việc

đào tạo cán bộ, giáo dục là bước đầu”⁽²⁾. Đồng thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh văn hóa giáo dục là một mặt trận “Văn hóa giáo dục phải phát triển mạnh để phục vụ yêu cầu của cách mạng. Văn hóa giáo dục là một mặt trận quan trọng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà”⁽³⁾.

Từ chỗ xác định giáo dục là bước đầu tiên, là một mặt trận trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất đất nước, Hồ Chí Minh đã từng bước xây dựng nền giáo dục ngay trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, để quốc Mỹ để đào tạo đội ngũ cán bộ phục vụ kháng chiến. Trong thư gửi các cán bộ, thầy cô giáo và học sinh nhân dịp đầu năm học mới (16/9/1968), Người viết “Trong hoàn cảnh cả nước có chiến tranh, sự nghiệp giáo dục của chúng ta vẫn phát

triển nhanh, mạnh hơn bao giờ hết”⁽⁴⁾. Cùng với quá trình đào tạo cán bộ phục vụ cho kháng chiến, để có đủ nguồn nhân lực cho tương lai, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đào tạo bồi dưỡng thế hệ trẻ. Người nhắc nhở toàn Đảng, toàn dân: “Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và rất cần thiết”⁽⁵⁾. Ngoài ra, Người yêu cầu phải quan tâm đến giáo dục, đào tạo nguồn nhân lực cho đồng bào dân tộc thiểu số, xóa bỏ những thành kiến giữa các dân tộc, đoàn kết thương yêu nhau như anh em cùng một nhà. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh muốn có nhân tài thì phải làm tốt việc “trồng người” “Vì lợi ích mười năm phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm phải trồng người”⁽⁶⁾.

Về nhiệm vụ của giáo dục

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, giáo dục trước hết nhằm

* Đại học kinh tế Huế

1 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb.
CTQG, H. 2004, t. 4, tr. 36.

2 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb.
CTQG, H. 2004, t. 8, tr. 184.

3 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb.
CTQG, H. 2004, t. 10, tr. 190.

4 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb.
CTQG, H. 2004, t. 12, tr. 403.

5 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb.
CTQG, H. 2004, t. 12, tr. 510.

6 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb.
CTQG, H. 2000, t. 9, tr. 222.

mục đích đào tạo cán bộ cách mạng để phụng sự nhân dân “Mục đích giáo dục bây giờ là phục vụ nhân dân, phục vụ Tổ quốc, đào tạo lớp người, lớp cán bộ mới”⁽⁷⁾. Thứ hai, giáo dục nhằm đào tạo những chủ nhân tương lai của đất nước “Chúng ta phải đào tạo ra những công dân tốt và cán bộ tốt cho nước nhà. Nhân dân, Đảng, Chính phủ giao các nhiệm vụ đào tạo thế hệ tương lai cho các cô chú”⁽⁸⁾. Thứ ba, giáo dục nhằm phục vụ đường lối chính trị của Đảng và Nhà nước “Giáo dục phải phục vụ đường lối chính trị của Đảng và Chính phủ gắn liền sản xuất với đời sống của nhân dân”⁽⁹⁾.

Về nội dung giáo dục

Trong tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục đó là chú trọng xây dựng được nội dung giáo dục toàn diện trên tất cả các mặt để đào tạo nên thế hệ con người mới XHCN vừa hồng vừa chuyên. Người yêu cầu “trong việc giáo dục và học tập, phải chú trọng đủ các mặt, đạo đức cách mạng, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, văn hóa, kỹ thuật, lao động và sản xuất”⁽¹⁰⁾. Nội dung giáo dục phải phù hợp với từng đối tượng, từng cấp học cụ thể: đại học cần kết hợp lý luận khoa học với thực hành,

tiếp thu khoa học tiên tiến của các nước trên thế giới vào thực tiễn nước ta để xây dựng đất nước; trung học thì cần dạy cho học sinh những kiến thức cơ bản, phù hợp, loại bỏ những kiến thức không cần thiết; còn tiểu học nên giáo dục các cháu thiếu nhi: yêu tổ quốc, yêu nhân dân, yêu lao động, yêu khoa học, trọng của công và biết giữ gìn sức khỏe. Theo Bác, nội dung giáo dục toàn diện nhằm mục tiêu đào tạo những người lao động có cả tài lẫn đức, không những giỏi về tri thức khoa học mà còn phải có đạo đức cách mạng. Người nhắc nhở “Dạy cũng như học phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng. Đó là gốc, rất quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng”⁽¹¹⁾.

Về phương pháp giáo dục

Để đào tạo nên những con người có đủ cả tài lẫn đức, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh điều đặc biệt quan trọng phải có phương pháp giáo dục tốt. Người chỉ rõ một phương pháp giáo dục tốt phải đảm bảo các tiêu chí: Một là, vừa tiếp thu được kiến thức nhưng vừa thoải mái. Người nói: trong giáo dục các trường phải biết học tập kết hợp với vui chơi, dạy từ cái dễ nhất đến cái khó nhất. Với trẻ nhỏ thì làm sao trong lúc học cũng cần cho chúng vui, trong lúc vui cũng cần làm cho chúng học. Với

thanh niên phải chuyên tâm học hành và công tác nhưng cũng cần có vui chơi. Vui chơi lành mạnh là một bộ phận trong sinh hoạt của thanh niên. Hai là, học phải đi đôi với hành, giáo dục phải kết hợp với lao động sản xuất, nhà trường gắn liền với xã hội. Bác căn dặn: các cháu học sinh muốn trở thành những chủ nhân tương lai của đất nước, thực sự có tài năng và có ích cho xã hội thì “không nên học gạo, không nên học vẹt... Học phải suy nghĩ, học phải liên hệ với thực tế, phải có thí nghiệm và thực hành”⁽¹²⁾. Đối với các thầy cô giáo trong giảng dạy cần tránh lối dạy nhồi sọ, bài dạy phải được chuẩn bị tốt và có chọn lọc phù hợp với lứa tuổi học sinh. Ba là, giáo dục thế hệ trẻ phải thực hiện phương pháp nêu gương. Người cho rằng, học trò tốt hay xấu là do thầy giáo, cô giáo tốt hay xấu, vì vậy thầy cô giáo phải là tấm gương sáng về nhân cách trí tuệ để học trò noi theo thì mới hoàn thành nhiệm vụ “thầy giáo phải là kiểu mẫu cho các cháu, làm được như thế là làm tròn được nhiệm vụ”⁽¹³⁾. Ngoài tấm gương sáng của các thầy cô giáo cần phải giáo dục học sinh thông qua gương chiến đấu, gương sản xuất giỏi. Trong buổi nói chuyện với cán bộ và học sinh trường Đại học Nhân dân, Bác nói “Trường này là trường Đại học

7 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 2004, t. 8, tr. 183.

8 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 2004, t. 9, tr. 222.

9 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 2004, t. 10, tr. 190.

10 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 2004, t. 10, tr. 190.

11 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 2004, t. 11, tr. 329.

12 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 2004, t. 11, tr. 331.

13 - Hồ Chí Minh toàn tập, Nxb. CTQG, H. 2004, t. 8, tr. 184.

nhân dân, các cháu học với các thầy cô, đồng thời học nhân dân. Trong bộ đội ta, trong dân công và những ngành hoạt động khác có nhiều thanh niên gương mẫu mong các cháu noi theo những thanh niên kiểu mẫu ấy... để xứng đáng là lớp đầu tàu của trường Đại học nhân dân"⁽¹⁴⁾. Tuy nhiên, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh giáo dục không thể thực hiện một cách tùy tiện, mà phải tùy vào hoàn cảnh, điều kiện không được vội vàng, phải có kế hoạch, phải làm từng bước một, từ nhỏ đến lớn, từ dễ đến khó, từ thấp đến cao.

Trong sự nghiệp trồng người Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao vị thế của nghề dạy học - nghề được xã hội tôn vinh và những người làm nghề ấy là những anh hùng vô danh. Trong bài phát biểu tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội (21/10/1964), Người nhấn mạnh: Có gì vê vang hơn là nghề đào tạo thế hệ sau này tích cực góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản? Người thầy giáo tốt - thầy giáo xứng đáng là thầy giáo - là người vê vang nhất. Dù tên tuổi không được đăng trên báo, không được thưởng huân chương, song những người thầy giáo tốt là anh hùng vô danh. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh muốn được xã hội tôn vinh, trân trọng những người làm công tác giáo dục phải thường trau dồi phẩm chất đạo đức, có

chí khí cao thượng, biết chấp nhận khó khăn, thương yêu học sinh như con ruột của mình, là những tấm gương sáng để học sinh noi theo, thường xuyên bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Người nói: Cần bộ và giáo viên cũng phải tiến bộ cho kịp với thời đại thì mới làm được nhiệm vụ. Chớ tự túc, tự mãn cho là giỏi rồi dừng lại. Mà dừng lại thì lùi bước, là lạc hậu, mình tự đào thải trước. Cho nên phải cố gắng học tập để cải tạo mình, cải tạo con em và giúp vào việc cải tạo xã hội.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh để sự nghiệp giáo dục ngày càng phát triển ngoài nhà trường còn cần có sự lãnh đạo của chính quyền các cấp, sự quan tâm của các đoàn thể, của gia đình. Đối với chính quyền các cấp, Người nhắc nhở: giáo dục nhằm đào tạo những người kế tục sự nghiệp cách mạng to lớn của nhân dân ta, do đó các ngành các cấp đảng và chính quyền địa phương phải thật sự quan tâm hơn nữa đến sự nghiệp này, phải chăm sóc nhà trường về mọi mặt để đẩy sự nghiệp giáo dục mới. Đối với các đoàn thể là những tổ chức có vai trò quan trọng trong việc đào tạo thế hệ trẻ, đặc biệt là đoàn thanh niên, Bác yêu cầu: các đoàn thể thanh niên, phụ nữ, các cơ quan phải thật sự quan tâm đến nhà trường, đến việc học tập của con em mình. Đối với gia đình, Bác khẳng định: Giáo dục trong nhà trường chỉ là một phần, giáo dục ở gia đình

rất quan trọng cho nên các gia đình phải liên lạc chặt chẽ với nhà trường, giúp nhà trường giáo dục và khuyến khích con em chăm chỉ học tập, sinh hoạt lành mạnh. Vì vậy, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh để đào tạo những công dân tốt, những chủ nhân tương lai của đất nước đòi hỏi có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường - xã hội và gia đình.

Tư tưởng Hồ Chí Minh về phát triển giáo dục, đào tạo nhân tài là kim chỉ nam để Đảng xây dựng chiến lược phát triển nguồn nhân lực. Từ rất sớm Đảng ta đã hết sức quan tâm đến sự nghiệp giáo dục, coi giáo dục là quốc sách hàng đầu, là nền tảng và động lực của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, là điều kiện để phát huy nguồn lực con người, yếu tố cơ bản để phát triển xã hội, tăng trưởng kinh tế nhanh và bền vững. Qua nhiều lần thực hiện cải cách giáo dục, giáo dục Việt Nam đã được những bước quan trọng. Nước ta đã đạt chuẩn quốc gia về xóa nạn mù chữ, phổ cập giáo dục; Hoàn thiện thêm một bước hệ thống giáo dục quốc dân, mở rộng mạng lưới trường học đến tận thôn bản; quy mô và cơ sở vật chất giáo dục ngày càng được tăng cường; mạng lưới các trường Đại học, cao đẳng đang từng bước được cung cấp và sắp xếp lại hiện có 150 trường đại học và 226 trường cao đẳng, khoảng gần 1 triệu đơn vị đào tạo nghề, gần 1.200 tổ chức khoa học và công nghệ;

Nhà nước có nhiều chính sách bồi dưỡng, dãi ngộ nhân tài nên đội ngũ trí thức, nhân tài của đất nước ngày càng đông đảo với gần 53 nghìn cán bộ khoa học - công nghệ... Sự phát triển của giáo dục đã góp phần đào tạo nguồn nhân lực cho quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đến nay, nước ta được công nhận là một trong số ít các quốc gia ở khu vực có tỷ lệ người lớn biết chữ và trẻ em trong độ tuổi đến trường khá cao. Sau hơn 20 năm đổi mới, lực lượng lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật ở nước ta đã tăng từ 7,6% (năm 1986) lên gần 30% (năm 2007). Riêng số lượng sinh viên đại học và cao đẳng phát triển nhanh: nếu năm 2000 có khoảng 899,5 nghìn người; năm 2003: 1,1 triệu người; năm 2005: 1,4 triệu người và hiện nay trên: 1,8 triệu người... Cả nước đến nay có 14 nghìn tiến sĩ; 1.131 giáo sư; 5.253 phó giáo sư; 16 nghìn người có trình độ thạc sĩ; 30 nghìn cán bộ hoạt động khoa học và công nghệ; 52.129 giảng viên đại học, cao đẳng, gần 14 nghìn giáo viên trung cấp chuyên nghiệp, 11.200 giáo viên dạy nghề và 925 nghìn giáo viên hệ phổ thông. Nguồn nhân lực này đã đóng góp rất lớn đối với sự đổi mới và phát triển đất nước trong những năm qua. Tuy nhiên, để đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực cho CNH, HĐH và bắt nhịp với xu thế phát triển giáo dục của các nước trên thế giới thì giáo dục Việt Nam còn

nhiều bất cập: trong một thời gian dài, với nhiều lý do khác nhau, nền giáo dục của nước ta chưa xác định được mục tiêu rõ ràng, chưa được coi là điểm đột phá để đưa đất nước phát triển như nhiều quốc gia trong khu vực và trên thế giới. Phần lớn nội dung và chương trình giáo dục các cấp hiện nay ở nước ta đều được biên soạn hoặc còn chịu ảnh hưởng bởi nội dung, chương trình giáo dục của các nước xã hội chủ nghĩa, nhất là của Liên Xô trước đây. Phương pháp giáo dục cũng còn nhiều hạn chế: các phương pháp dạy và học ở các trường hiện nay thường tạo ra sự thụ động đối với người học như nặng về lý thuyết, nhẹ về kỹ năng thực hành; người học thường ít vận dụng được những gì sau khi học, hoặc muốn làm việc được thì người học phải chấp nhận qua một quá trình "đào tạo lại" không chỉ lãng phí về tiền của mà còn lãng phí về thời gian đối với người học. Cơ chế sử dụng và dãi ngộ nhân tài chưa thỏa đáng... Những yếu kém này ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng nguồn nhân lực sau đào tạo. Theo báo cáo phát triển thế giới năm 2006 của Ngân hàng thế giới (WB) Việt Nam chỉ có 2% dân số được học từ 13 năm trở lên, tụt hậu khá xa so với các nước trong khu vực; cả nước có tới 63% số sinh viên ra trường không có việc làm, 37% số còn lại có việc làm thì hầu hết phải đào tạo lại và có nhiều người không làm đúng nghề mình đã

học; khoảng 2/3 số người có học vị tiến sĩ trong cả nước không làm khoa học mà đang làm công tác quản lý; số bài báo khoa học được công bố hằng năm chỉ bằng khoảng 1/4 của Thái Lan và bằng 0,00043% của thế giới.

Từ thực trạng nguồn nhân lực của nước ta hiện nay, để có nguồn nhân lực chất lượng đáp ứng yêu cầu của nền kinh tế tri thức và quá trình CNH, HĐH đất nước chúng ta cần đẩy mạnh phát triển giáo dục và đào tạo. Bởi, giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là yếu tố trực tiếp và đóng vai trò quyết định trong chiến lược phát triển nguồn nhân lực. Trong những năm tới để giáo dục Việt Nam phát triển cần phải:

Thứ nhất, mở rộng quy mô và tốc độ đào tạo. Để đảm bảo chất lượng nguồn nhân lực cho CNH, HĐH, giáo dục và đào tạo phải phát triển cả về quy mô và tốc độ. Trong những năm tới cần đẩy nhanh phổ cập giáo dục trung học vào khoảng năm 2015; nâng số năm đi học bình quân của người trong độ tuổi lao động lên 12 năm vào năm 2020; nâng tỷ lệ sinh viên đại học, cao đẳng trên một vạn dân ngang bằng với các nước trong khu vực; khắc phục xu hướng chạy theo bằng cấp, học vị một cách hình thức, những biểu hiện tiêu cực như mua bằng bán điểm, dạy thêm học thêm tràn lan vì lợi nhuận...

Thứ hai, tiếp tục cải cách nội dung và phương pháp đào tạo. Nội dung, chương trình phải hiện đại nhưng tinh giản, cần chú trọng vào kiến thức cơ bản chung và cho từng khối ngành, làm cho sinh viên nắm được nguyên lý, biết vận dụng sáng tạo, chống lại cách học thuộc lòng các qui trình công nghệ, các cách làm cụ thể. Phương pháp giáo dục: chuyển trọng tâm của giáo dục từ trang bị kiến thức sang bồi dưỡng rèn luyện phương pháp tư duy, phương pháp giải quyết vấn đề; chuyển mạnh từ nặng về lý thuyết sang tăng cường thực hành nhằm phát triển tư duy sáng tạo của sinh viên; gắn lý thuyết trong sách vở với thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh, thực hiện chuyển đổi vai trò trung tâm từ người dạy đến người học, từ truyền thụ sang gợi mở nhằm nâng cao khả năng quan sát, phân tích cho người học.

Thứ ba, thực hiện xã hội hóa giáo dục và đào tạo. Việc đầu tư cho giáo dục và đào tạo không chỉ là công việc của Nhà nước mà "giáo dục và đào tạo là sự nghiệp của toàn Đảng, toàn dân". Vì vậy, cần huy động sức mạnh toàn diện của mọi tầng lớp nhân dân, mọi thành phần kinh tế tham gia phát triển giáo dục; đồng thời phát huy vai trò chủ đạo của nhà nước trong việc hình thành xã hội học tập và chế độ học tập suốt đời; đa dạng hóa các loại hình trường, lớp, các

hình thức đào tạo. Có chính sách khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập...

Thứ tư, tăng cường đầu tư ngân sách cho giáo dục và đào tạo. Mặc dù nền kinh tế nước ta còn nhiều khó khăn nhưng cần đảm bảo chi cho giáo dục và đào tạo không dưới 15% tổng chi ngân sách Nhà nước; phân bổ ngân sách hợp lý cho việc bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ khoa học, các cấp, bậc học cho các vùng; thực hiện công bằng trong giáo dục, người nghèo được hưởng lợi từ các dự án giáo dục, còn người giỏi được khuyến khích phát triển tài năng...

Thứ năm, mở rộng quan hệ hợp tác giáo dục đào tạo với nước ngoài, tiếp cận với những mô hình giáo dục tiên tiến nhất, để vận dụng sáng tạo vào hoàn cảnh nước ta; có chính sách thu hút, đai ngộ thỏa đáng đối với giáo viên, sinh viên đi học tập nghiên cứu và làm việc ở nước ngoài và làm việc trong nước; thu hút các giáo sư, chuyên gia giỏi của nước ngoài đến giảng dạy nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm ở nước ta; mở rộng các hình thức hợp tác liên kết giữa đại học Việt Nam với các trường đại học nước ngoài để đào tạo chất lượng cao theo tiêu chuẩn quốc tế; đồng thời khuyến khích và tạo điều kiện phát triển mô hình đại học quốc tế ở nước ta nhằm đưa

giáo dục Việt Nam hội nhập với giáo dục quốc tế.

Thứ sáu, giải quyết tốt mối quan hệ giữa đào tạo gắn với sử dụng. Trong thời gian tới cần tiếp tục hoàn thiện và thực hiện có hiệu quả một số cơ chế, chính sách ưu đãi trong công tác đào tạo và thu hút nhân tài nhằm tránh tình trạng chảy máu chất xám như: Nhà nước cần có biện pháp tích cực để tạo môi trường thuận lợi thực sự để những người tài trong và ngoài nước phát huy hết khả năng của mình phục vụ sự nghiệp phát triển của đất nước; tạo môi trường làm việc thuận lợi để phát huy năng lực của những cán bộ giỏi, đầu đàn trong các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, quản lý kinh doanh, các nghệ nhân. Thực hiện việc đánh giá đúng và trả thù lao xứng đáng với kết quả lao động sáng tạo của trí thức; có chính sách tiền lương, tiền thưởng hợp lý để khuyến khích cán bộ khoa học tiến thân bằng những cống hiến trong lĩnh vực chuyên môn của mình; trẻ hoá và tăng nhanh số lượng đội ngũ trí thức, nhất là trong các cơ quan nghiên cứu - triển khai và trong sáng tạo văn học, nghệ thuật; xây dựng và thực hiện cơ chế tuyển chọn, sử dụng, sàng lọc hợp lý; thường xuyên giáo dục chính trị, đạo đức, lối sống, không ngừng nâng cao chất lượng toàn diện của đội ngũ trí thức.■